

TRƯỜNG TIỂU HỌC VẠN PHÚC

Họ và tên học sinh : Lớp 3.....

HƯỚNG DẪN HỌC SINH RÈN LUYỆN KĨ NĂNG, TỰ HỌC

VÀ ÔN TẬP KIẾN THỨC LỚP 3 – ĐỢT 5

(Từ 02/3/2020 đến hết 08/3/2020)

1. *Đánh giá kết quả thực hiện những việc làm rèn luyện các kĩ năng và ôn tập bài học của con trong thời gian nghỉ tuần trước (Từ 24/02 đến hết 01/3/2020):*

- Học sinh tự đánh giá: (ghi tên nội dung công việc vào chỗ chấm)

+ Hoàn thành tốt:

.....
.....

+ Hoàn thành chưa tốt:

.....
.....

+ Chưa làm:.....
.....

- Nhận xét của CMHS:

.....
.....
.....
.....

2. *Trong thời gian nghỉ phòng dịch Covid-19 tuần này, các con làm những việc sau:*

- Làm bưu thiếp hoặc vẽ tranh tặng bà/mẹ/cô giáo nhân dịp ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 sắp tới.

- Mỗi ngày sưu tầm và đọc một câu chuyện hay nói về tình cảm mẹ và con. Chia sẻ với cả nhà về ý nghĩa của câu chuyện.

- Hằng ngày vận động theo nhạc bài Happy 1 đến 2 lần. Bài tập mẫu trên website: <http://c1vanphuc-bd.edu.vn>

- Làm thêm phiếu ôn tập Toán, Tiếng Việt đợt 5 tại website: c1vanphuc-bd.edu.vn

- Tiếp tục thực hiện các công việc hàng ngày như: sắp xếp góc học tập, tủ quần áo, cùng giúp đỡ bố mẹ việc nhà, thực hành phòng chống dịch Covid-19...

- Tổng kết lại những việc con đã thực hiện trong đợt nghỉ phòng chống dịch (từ 03/02 đến hết 08/3/2020) với hình thức: Viết ra giấy kiểm tra để đến chia sẻ với cô giáo và các bạn trong lớp khi đi học trở lại.

3. Rất mong CMHS nhắc nhở con tích cực thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19, kết hợp rèn luyện kỹ năng và hoàn thành nội dung phiếu ôn tập. CMHS kiểm tra vào cuối mỗi ngày. CMHS có thể cùng con làm nhật kí đợt nghỉ dịch những việc con làm được bằng hình ảnh hoặc quay video.

4. Nếu có điều kiện, CMHS có thể cho con tham gia ôn tập kiến thức và trải nghiệm hoạt động học tập tại các trang website sau:

- <http://hoconha.hocmai.vn> (dành cho lớp 3,4,5)
- <http://vio.edu.vn> (dành cho lớp 1,2,3,4,5)

**Hãy chung tay hành động đẩy lùi dịch Covid-19
vì sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng!**

Họ và tên:.....Lớp:.....

PHIẾU ÔN TẬP KHỐI 3 - MÔN TOÁN

ĐỀ 11

Phần I. Trắc nghiệm

1. Đúng ghi Đ, sai ghi S

Một mảnh đất hình chữ nhật có chiều rộng 7m, chiều rộng bằng $\frac{1}{3}$ chiều dài. Tính chu vi mảnh đất đó.

A. 42m ... B. 56m ... C. 60m...

2. Khoanh vào chữ đặt trước đáp số đúng

Một mảnh vườn hình vuông có cạnh 15m. Người ta trồng cam xung quanh vườn đó, cách 3m trồng 1 cây

Hỏi xung quanh vườn đó trồng được bao nhiêu cây cam?

A. 60 cây B. 20 cây C. 30 cây

Đánh dấu * vào ô trống đặt sau kết quả đúng

a) Giá trị biểu thức $324 - 27 \times 5 + 21$ là:

A. 210 ... B. 220 ... C. 156 ...

b) Giá trị biểu thức $98 \times 7 - 201 : 3$ là:

519 ... 619 ... 719 ...

c) Giá trị biểu thức $(24 - 12 \times 2) \times 5 + 17$ là:

A. 137 ... B. 17 ... C. 147 ...

d) Giá trị biểu thức $142 - 28 \times 5 + 93$ là:

A. 90 ... B. 92 ... C. 95 ...

Phần II. Trình bày lời giải các bài toán

Một hình vuông có chu vi 1m 6dm. Tính độ dài cạnh hình vuông đó.

Bài giải

.....
.....
.....

Họ và tên:.....

Lớp:.....

PHIẾU ÔN TẬP KHỐI 3 - MÔN TIẾNG VIỆT

ĐỀ 11

Bài 1 : Gạch dưới từ không cùng loại trong mỗi nhóm từ sau :

- a. Chỉ trẻ em : *trẻ em, ngoan ngoãn, thiếu nhi, nhi đồng, trẻ con, trẻ nhỏ, trẻ thơ.*
- b. Chỉ tính nết của trẻ em : *hồn nhiên, ngây thơ, thơ ngây, kiên cường, lễ phép, ngoan ngoãn, hiếu động.*
- c. Chỉ tình cảm hoặc sự chăm sóc của người lớn đối với trẻ em : *nhi đồng, thương yêu, yêu quý, chăm sóc, nâng niu, quý mến, quan tâm.*

Bài 2 : Điền tiếp từ ngữ chỉ sự vật vào chỗ trống trong các dòng sau để hoàn chỉnh các hình ảnh so sánh :

- a. Chữ o tròn như
- b. Các em nhỏ vui đùa ríu rít như
- c. Chú gà trống như giúp mọi người dậy đúng giờ.
- d. Bộ lông chú mèo mềm và mịn như
- e. Rễ cây nổi ngoằn ngoèo trên mặt đất như

Bài 3 : Những câu nào dưới đây thuộc kiểu câu Ai là gì ?

- a. Bạn nhỏ là cô bé ngoan.
- b. Bạn nhỏ đang ngồi quạt cho bà.
- c. Bạn nhỏ là người cháu hiếu thảo.
- d. Bạn nhỏ rất biết quan tâm, chăm sóc bà.
- e. Bạn nhỏ là người cháu rất biết quan tâm, chăm sóc bà.

Bài 4 : Đặt câu hỏi có cụm từ ở đâu cho những câu sau

- a. Giữa cánh đồng, đàn trâu đang thung thững gặm cỏ.
.....
- b. Chú mèo mướp vẫn nằm lì bên đống tro ấm trong bếp.
.....
- c. Ngoài sân, các bạn đang nô đùa.
.....

Họ và tên:.....Lớp:.....

PHIẾU ÔN TẬP KHỐI 3 - MÔN TOÁN

ĐỀ 12

Phần I. Trắc nghiệm

Bài 1. Số liền trước số 7895 là:

- A. 6895
- B. 8895
- C. 7894
- D. 7896

Bài 2. Chu vi hình vuông là 96 cm. Độ dài cạnh hình vuông là:

- A. 30cm
- B. 30cm
- C. 24cm
- D. 48cm

Phần II. Tự luận

Bài 3. Viết tiếp số thích hợp vào chỗ chấm .

a, Số gồm 1 nghìn, 2 trăm, 3 chục, 5 đơn vị được viết là

b, Số gồm 5 nghìn, 2 đơn vị được viết là:.....

Bài 4.Viết số thích hợp vào ô trống :

Chiều dài	Chiều rộng	Chu vi hình chữ nhật
10cm	5cm	
27m	13m	

Bài 5. Một hình chữ nhật có chiều dài 25 cm, chiều rộng bằng $\frac{1}{5}$ chiều dài. Tính chu vi hình chữ nhật đó?

Bài giải:

.....
.....
.....
.....

Bài 6. Cho dãy số : 2 ; 6 ;18 ; ; ;

Nêu quy luật viết các số trong dãy số và viết thêm 3 số hạng tiếp theo của dãy số.

.....
.....
.....

Họ và tên:.....Lớp:.....

PHIẾU ÔN TẬP KHỐI 3 - MÔN TIẾNG VIỆT

ĐỀ 12

CÓ NHỮNG MÙA ĐÔNG

Có một mùa đông, Bác Hồ sống bên nước Anh. Lúc ấy Bác còn trẻ. Bác làm việc cào tuyết trong một trường học để có tiền sinh sống. Công việc này rất mệt nhọc. Mình Bác đầm mồ hôi, nhưng chân tay thì lạnh cóng. Sau tám giờ làm việc, Bác vừa mệt vừa đói.

Lại có những mùa đông, Bác Hồ sống ở Pa-ri, thủ đô nước Pháp. Bác trọ trong một khách sạn rẻ tiền ở xóm lao động. Buổi sáng, trước khi đi làm, Bác để một viên gạch vào bếp lò. Tối về Bác lấy viên gạch ra, bọc nó vào một tờ giấy báo cũ, để xuống dưới đệm nằm cho đỡ lạnh

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh tròn vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng và làm bài tập sau:

Câu 1. Bác trọ ở đâu?

- A. Khách sạn rẻ tiền. B. Trọ nhà dân C. Khách sạn sang trọng

Câu 2. Lúc ở nước Anh, Bác Hồ phải làm nghề gì để sinh sống?

- A. Cào tuyết trong một trường học. B. Viết báo .
C. Làm đầu bếp trong một quán ăn.

Câu 3. Hời ở Pháp, mùa đông Bác phải làm gì để chống rét?

- A. Dùng lò sưởi. B. Dùng viên gạch nung lên để sưởi.
C. Mặc thêm áo cũ vào trong người cho ấm.

Câu 4. Bác Hồ phải chịu đựng gian khổ như thế để làm gì?

- A. Để kiếm tiền giúp đỡ gia đình. B. Để theo học đại học.
C. Để tìm cách đánh giặc Pháp, giành độc lập cho dân tộc.

Câu 5. Nhớ ơn Bác Hồ em sẽ làm gì?

Câu 6. Điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu sau.

Trần Quốc Toàn mình mặc áo bào đỏ vai mang cung tên lưng đeo thanh gươm báu ngồi trên con ngựa trắng phau.

Họ và tên:.....Lớp:.....

PHIẾU ÔN TẬP KHỐI 3 - MÔN TOÁN

ĐỀ 13

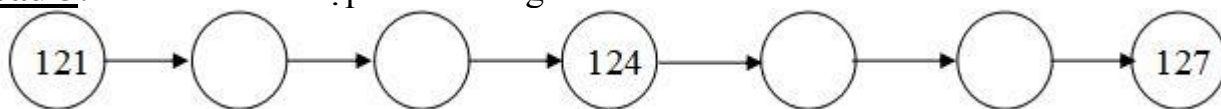
Câu 1: Kết quả của phép tính 8×5 là:

- A. 13
- B. 40
- C. 48

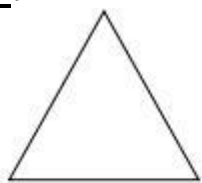
Câu 2: $1\text{m} = \dots \text{cm}$

- A. 1
- B. 10;
- C. 100

Câu 3: Điền số thích hợp vào ô trống:



Câu 4: Nối mỗi hình với tên gọi của hình đó?



Hình chữ nhật



Hình tứ giác

Hình vuông



Hình tam giác



PHẦN II. TỰ LUẬN (6 điểm):

Câu 1: Đặt tính rồi tính:

a/ $832 + 152$	b/ $548 - 312$
c/ $68 + 27$	d/ $736 - 16$

Câu 2: Tìm X:

a/ $95 - X = 42$	b/ $X - 24 = 55$
--	--

Họ và tên:.....

Lớp:.....

PHIẾU ÔN TẬP KHỐI 3 - MÔN TIẾNG VIỆT

ĐỀ 13

CHIA SẺ

Hai cậu bé như hai chú chim non vừa hát vừa cùng xây những tòa lâu đài bằng cát, gương mặt chúng rạng ngời niềm vui. Cuộc vui dừng lại khi bố cậu bé bị liệt mang xe đến đón con về. Cậu bé lãnh lặn đến bên bố của bạn mình và thì thầm gì đó.

- Được đấy! - Người bố gật gù.

Cậu chạy về phía người bạn của mình và bảo:

- Ước gì mình có thể làm gì đó để giúp cậu đi được như mình. Nhưng điều này thì mình có thể làm được.

Dứt lời, cậu xoay người lại, bảo bạn trèo lên lưng mình. Rồi cậu chạy. Những bước chân ban đầu còn ngập ngừng, chệnh choạng, về sau mỗi lúc một nhanh. Trên lưng, người bạn tật nguyên ôm ghì lấy cổ cậu. Như được tiếp thêm sức mạnh, đôi chân cậu lướt chạy băng băng.

Người cha lặng nhìn, đôi mắt rung rung. Đứa con ông đang dang rộng đôi tay vùng vẫy trong gió, luôn miệng thét to:

- Con đang bay, bố ơi. Con đang bay!

Theo Hạt Giống Tâm Hồn

Khoanh vào chữ cái trước đáp án đúng hoặc làm theo yêu cầu:

1. Cuộc vui của hai cậu bé dừng lại vì sao?

- A. Bố của cậu bé bị liệt không đồng ý
- B. Hai cậu đã chơi chán chê, trời đã tối
- C. Bố của cậu bé bị liệt đến đón con về
- D. Cậu bé lãnh lặn không chơi nữa..

2. Cậu bé lãnh lặn giúp cậu bé bị liệt điều gì?

- A. Dắt cho bạn đi được như mình.
- B. Đưa bạn về nhà.
- C. Cõng bạn trên lưng và chạy
- D. Đẩy xe lăn giúp bạn.

3. Khi cõng bạn, cậu bé lãnh lặn đã mang lại cho bạn cảm giác gì?

- A. An toàn, thân ái
- B. Như đang được bay
- C. Như đang được chạy.
- D. Như đang lướt đi.

4. Mắt người bố rung rung vì:

- A. Thấy con mình vui sướng.
- B. Thấy con mình xây lâu đài cát.
- C. Thấy con mình đang đi.
- D. Thấy con mình đang ôm cổ bạn.

PHIẾU ÔN TẬP KHỐI 3 - MÔN TOÁN

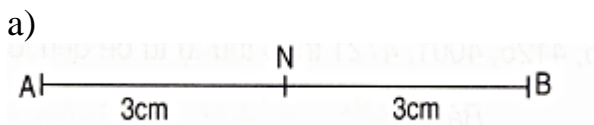
ĐỀ 14

Phần I. Trắc nghiệm

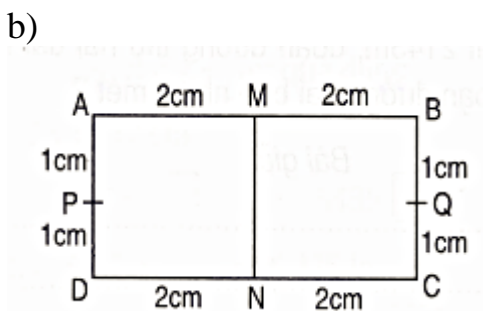
1. Khoanh vào chữ đặt trước kết quả đúng

- a) So sánh 8705 và 8710
 A. $8705 > 8710$ B. $8705 < 8710$
- b) So sánh 1km và 1010m
 A. $1\text{km} = 1010\text{m}$ B. $1\text{km} < 1010\text{m}$
- c) So sánh 140 phút và 2 giờ 20 phút
 A. $140 \text{ phút} = 2 \text{ giờ } 20 \text{ phút}$
 B. $140 \text{ phút} > 2 \text{ giờ } 20 \text{ phút}$

2. Đúng ghi Đ, sai ghi S



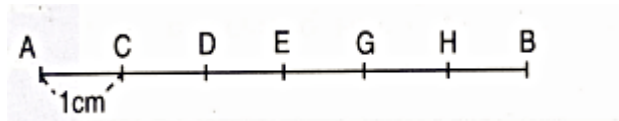
- N là trung điểm của đoạn thẳng AB ...
- $AN = NB...$
- N là điểm ở giữa hai điểm A, B ...
- $AN > NB...$



- M là trung điểm của đoạn thẳng AB ...
- Q là trung điểm của đoạn thẳng BC ...

Phần II. Tự luận

1.



- a) Trung điểm của đoạn thẳng AB là điểm nào?
- b) Trung điểm của đoạn thẳng CH là điểm nào?
- c) Trung điểm của đoạn thẳng AG là điểm nào?
- d) Trung điểm của đoạn thẳng DB là điểm nào? Cách B bao nhiêu xăng-ti-mét?

Bài giải

- a).....
- b).....
- c).....
- d).....
-

Họ và tên:.....

Lớp:.....

PHIẾU ÔN TẬP KHỐI 3 - MÔN TOÁN

ĐỀ 15

Phần I

1. Đúng ghi Đ, sai ghi S

a) So sánh 999 và 1000

$$999 = 1000 \dots \quad 999 < 1000 \dots$$

b) So sánh 2km và 1450m + 430m

$$2\text{km} > 1450\text{m} + 430\text{m} \dots$$

$$2\text{km} < 1450\text{m} + 430\text{m} \dots$$

c) So sánh 3 giờ và 2 giờ 60 phút

$$3 \text{ giờ} = 2 \text{ giờ } 60 \text{ phút } \dots$$

$$3 \text{ giờ} > 2 \text{ giờ } 60 \text{ phút } \dots$$

2. Khoanh vào chữ đặt trước đáp số đúng

a) Kết quả phép cộng $5402 + 3789$ là:

A. 9911 B. 9191 C. 9190

b) Kết quả phép cộng $3070 + 4939$ là:

A. 8009 B. 8050 C. 8500

c) Kết quả phép cộng $1724 + 1017$ là:

A. 2741 B. 2731 C. 2737

3. Đánh dấu * vào chỗ chấm sau kết quả đúng

a) Tổng của 4037 và 1428 là:

$$5465 \dots \quad 5475 \dots \quad 5485 \dots$$

b) Tổng của 1454 và 2315 rồi bớt đi 435 là:

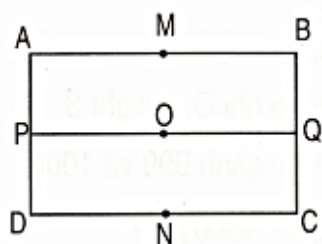
$$3324 \dots \quad 3334 \dots \quad 3344 \dots$$

c) Tổng của 1705 và 2144 là:

$$3829 \dots \quad 3839 \dots \quad 3849 \dots$$

Phần II

1. Cho hình chữ nhật ABCD. Hãy đo rồi nêu tên trung điểm của các đoạn thẳng AB, BC, CD, AD, PQ.



2. Xe thứ nhất chở được 2340kg hàng, xe thứ hai chở hơn xe thứ nhất 475kg hàng. Hỏi cả hai xe chở được bao nhiêu ki-lô-gam hàng?

Bài giải

.....
.....
.....
.....

Họ và tên:.....

Lớp:.....

PHIẾU ÔN TẬP KHỐI 3 - MÔN TIẾNG VIỆT

ĐỀ 15

QUÊ HƯƠNG

Quê Thảo là một vùng nông thôn trù phú. Thảo rất yêu quê hương mình. Thảo yêu mái nhà tranh của bà, yêu giàn hoa thiên lý tỏa mùi hương thơm ngát, yêu tiếng võng kẽo kẹt mẹ đưa, yêu cả những đứa trẻ hồn nhiên mà tinh nghịch. Nơi thơm hương cánh đồng lúa chín ngày mùa, thơm hương hạt gạo mẹ vẫn đem ra sàng sảy...

Thảo nhớ lại những ngày ở quê vui biết bao. Mỗi sáng, Thảo đi chăn trâu cùng cái Tí, nghe nó kể chuyện rồi hai đứa cười rũ rượi. Chiều về thì đi theo các anh chị lớn bắt châu chấu, cào cào. Tối đến rủ nhau ra ngoài sân đình chơi và xem đom đóm bay.

Thời gian dần trôi, Thảo chuyển về thành phố. Đêm tối ở thành phố ồn ã, sôi động chứ không yên tĩnh như ở quê. Những lúc đó, Thảo thường ngẩng lên bầu trời đêm sao và mong đến kì nghỉ hè để lại được về quê.

Theo *Văn học và tuổi trẻ*, 2007

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Quê Thảo là vùng nào?

- A. Vùng thành phố náo nhiệt
- B. Vùng nông thôn trù phú
- C. Vùng biển thơ mộng
- D. Vùng Tây Nguyên

Câu 2. Thảo nhớ những kỉ niệm gì ở quê nhà?

- A. Đi chăn trâu cùng cái Tí, nghe nó kể chuyện vui
- B. Theo các anh chị lớn đi bắt châu chấu, cào cào, ra đình chơi, xem đom đóm bay.
- C. Chèo thuyền trên sông
- D. Đếm sao

Câu 3. Vì sao Thảo lại mong đến kì nghỉ hè để được về quê?

- A. Vì quê Thảo rất giàu có
- B. Vì quê Thảo yên tĩnh, không ồn ã như ở thành phố
- C. Vì Thảo rất yêu quê hương, nơi có nhiều kỉ niệm gắn với tuổi thơ của Thảo
- D. Vì ở quê không khí mát và trong lành

Câu 4. Những dòng nào sau đây không có hình ảnh so sánh?

- A. Màn đêm giống như nàng tiên khoác chiếc áo nhung đen thêu nhiều kim tuyến lấp lánh
- B. Đôi chim non tập bay, tập nhảy, quanh quẩn bên Hậu như những đứa con bám theo mẹ
- C. Tiếng cuốc gõ vào mùa hè buồn thảm
- D. Những ngôi sao trên trời như những hạt thóc trên đồng mùa gặt.

Câu 5. Tiếng “quê” có thể ghép với những tiếng nào dưới đây để tạo từ?

- A. làng
- B. quán
- C. phường
- D. nội
- E. ngoại